

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1-ĐỒNG THÁP Độc lập –Tự do –Hạnh phúc
Bản án: 22/2026/HS-ST
Ngày: 06/2/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Tường**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Kiều Hương**

Ông Võ Quý Quốc

Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh**-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hồng Linh – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 2 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1988, tại Đồng Tháp

CCCD số 082088019972, cấp ngày 26/9/2021 nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C3

Địa chỉ thường trú: ấp Bình Phú, xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở: ấp Bình Phú, xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: làm thuê

Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Cha: **Trần Văn C** sinh năm 1979

Mẹ: **Nguyễn Thị C1** sinh năm 1968

Vợ: **Văn Thị Thanh T** sinh năm 1981

Địa chỉ: C ấp E, xã T, TP Hồ Chí Minh

Bị cáo có 02 con sinh năm 2016 và 2019.

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2025

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K là người nghiện ma túy, ngày 03/4/2024 K đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh T (nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Đồng Tháp). Ngày 03/10/2024 K được xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện theo Quyết định số 71/GXN-CNTN và bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp) ra quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 374/QĐ-UBND với thời hạn 01 năm kể từ ngày 03/10/2024 đến ngày 03/10/2025.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào lúc 14 giờ 30 ngày 02/9/2025 K liên lạc qua điện thoại với người tên N (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy đá với giá 170.000 đồng thì N đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực cầu B thuộc xã C, tỉnh Đồng Tháp. K điều khiển xe mô tô biển số 63AN-029.72 từ nhà của K đi đến khu vực cầu B thì gặp một thanh niên đeo khẩu trang (K không rõ họ tên và địa chỉ) nhận bịch ma túy và giao tiền cho người này. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, K về nhà rồi đem ma túy ra vườn dừa sau nhà tại ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng một mình sau đó vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào đống rác sau nhà và đốt bỏ. Ngày 07/9/2025 K tổ chức uống rượu bia tại nhà gây mất an ninh trật tự nên Công an xã L, tỉnh Đồng Tháp mời K về làm việc và test nhanh dương tính chất ma túy đá hiệu Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 02 đĩa DVD ghi nhận dữ liệu hỏi cung bị cáo Trần Văn K ghi hình có âm thanh kèm theo hồ sơ vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định số 1747/KL-KTHS ngày 16/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Trần Văn K, chứa trong 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng đậy kín, được niêm phong trong một túi niêm phong kí hiệu NS2, mã số NS2 24022301 được niêm phong có các chữ kí ghi họ tên Trần Công T1, Trần Văn K và Nguyễn Vũ C2.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSCT ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố bị cáo Trần Văn K về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 02 năm – 2 năm 06 tháng tù giam về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Về xử lý vật chứng: không đặt ra xem xét giải quyết

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

Vào lúc 17 giờ 30 ngày 02/9/2025 tại vườn dừa thuộc ấp B, xã L, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Trần Văn K là người bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Luật phòng chống ma túy lại có hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết luận giám định trong mẫu nước tiểu thu giữ ngày 07/9/2025 của bị cáo tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép ma túy phù hợp với lời khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó từ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã tác động xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hành vi của bị cáo

là nguy hiểm cho xã hội do vậy cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự để cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô biển số 63AN-02972 loại xe hai bánh dưới 50 cm, nhãn hiệu ESPERO, số máy VDEJQ139FMB019476, số khung RPEWCB1PECA019476 do ông Nguyễn Văn T2 đứng tên quyền sở hữu hiện do ông Trần Văn C (cha ruột bị cáo K), đang quản lý sử dụng. Ngày 02/9/2025 K sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng, ông C không biết nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ xe là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

[3] Xử lý vật chứng của vụ án:

Thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát không đặt ra xem xét giải quyết

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát, không đặt ra xem xét

[5] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Trần Văn K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Trần Văn K phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/10/2025

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Đ a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn K có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn C vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc T3

**Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp
- VKSND khu vực 1- Đồng Tháp
- THADS tỉnh Đồng Tháp
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Đồng Tháp
- Bị cáo, Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.